

BÁO CÁO

**Thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và
nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện Kết luận số 42-KL/TW ngày 20/10/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về kinh tế - xã hội (KTXH) năm 2022-2023; Nghị quyết số 68/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển KTXH năm 2023, Nghị quyết của Chính phủ: số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH, Dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 28/11/2022 Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XVII; Kết luận số 100-KL/TU ngày 05/12/2022 Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XVII về KTXH, tài chính - ngân sách và đầu tư công năm 2022-2023; các Nghị quyết của HĐND Thành phố: số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025; số 25/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 về Kế hoạch phát triển KTXH năm 2023; số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2023; UBND Thành phố đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch hành động¹ và chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành và địa phương bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng bộ Thành phố và HĐND Thành phố giao để triển khai thực hiện nhằm hoàn thành ở mức cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đặc biệt là nhiệm vụ về tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách. UBND Thành phố báo cáo đánh giá về tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023 như sau:

I. CẬP NHẬT KẾT QUẢ THỰC HIỆN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022

Tại kỳ họp thứ 10 HĐND Thành phố khóa XVI (tháng 12/2022), UBND

¹ Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của thành phố Hà Nội; Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 01/02/2023 của UBND Thành phố về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023;...

Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố khả năng thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 với tổng thu NSNN trên địa bàn là 332.961 tỷ đồng và tổng chi ngân sách địa phương là 97.427 tỷ đồng². UBND Thành phố báo cáo đánh giá, bổ sung kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2022 như sau:

1. Về thu ngân sách

1.1. Về tổng thu NSNN trên địa bàn

Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2022 thực hiện 333.758 tỷ đồng³, đạt 107,1% dự toán, tăng 3,0% so với thực hiện năm 2021, trong đó:

a) *Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu* thực hiện 26.319 tỷ đồng⁴, đạt 120,2% dự toán, tăng 16,6% so với thực hiện năm 2021.

b) *Thu từ dầu thô* thực hiện 2.900 tỷ đồng⁵ đạt 263,6% dự toán, tăng 47,0% so với thực hiện năm 2021.

c) *Thu nội địa* (không kể dầu thô) thực hiện 303.917 tỷ đồng⁶, đạt 105,3% dự toán, tăng 1,5% so với thực hiện năm 2021, trong đó: có 10 lĩnh vực, khoản thu đạt và vượt dự toán được giao; tuy nhiên, còn 08 lĩnh vực, khoản thu chưa đạt dự toán, mặc dù cơ quan thuế cùng các ngành, địa phương đã tích cực triển khai nhiều giải pháp quyết liệt. Tình hình thực hiện một số khoản thu lớn cụ thể như sau:

- **Thu từ khu vực sản xuất kinh doanh:** thực hiện 142.961 tỷ đồng⁷, đạt 105,5% dự toán, bằng 99,8% so với thực hiện năm 2021. Nguyên nhân số thu khu vực sản xuất kinh doanh giảm so với cùng kỳ chủ yếu do thuế thu nhập doanh nghiệp và tập trung chủ yếu ở khu vực doanh nghiệp Nhà nước. Tình hình thực hiện các khoản thu cụ thể như sau:

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do trung ương quản lý thực hiện 53.549 tỷ đồng, đạt 96,0% dự toán, tăng 0,6% so với thực hiện năm 2021. Nguyên nhân không đảm bảo dự toán chủ yếu do thay đổi chính sách việc tạm nộp thuế TNDN theo Nghị định số 91/NĐ-CP ngày 30/10/2022 của Chính phủ (*quy định các doanh nghiệp phải tạm nộp 4 quý tối thiểu 80% thay cho quy định phải tạm nộp 3 quý tối thiểu 75% theo quy định tại Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế*) đã ảnh

² Không kể 3.140.611 triệu đồng chi tạo nguồn từ 10% tiết kiệm chi thường xuyên đề CCTL.

³ Tăng 0,2% (tương ứng 797,55 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2022, chủ yếu do tăng khoản thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu.

⁴ Tăng 5,6% (tương ứng 1.399 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2022.

⁵ Giảm 21,6% (tương ứng 800 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2022.

⁶ Giảm 0,1% (tương ứng 402 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2022.

⁷ Thu từ khu vực sản xuất, kinh doanh tăng 5.873 tỷ đồng so với số ước thu đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm; tuy nhiên, vẫn đạt thấp hơn so với cùng kỳ năm 2021.

hưởng đến nguồn thu thuế TNDN năm 2022⁸.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý thực hiện 1.960 tỷ đồng, đạt 93,3% dự toán, bằng 96,9% so với thực hiện năm 2021. Nguyên nhân dẫn đến thu không đạt dự toán chủ yếu là do một số doanh nghiệp kinh doanh bất động sản giảm về doanh thu, số thuế phải nộp do không có thêm các dự án mới, sản phẩm mới, sản lượng tiêu thụ sụt giảm so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, nguồn thu thuế TNDN tạm nộp 3 quý năm 2022 suy giảm so cùng kỳ, giảm do thay đổi chính sách thuế TNDN quy định tại Nghị định số 91/NĐ-CP ngày 30/10/2022⁹.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện 24.054 tỷ đồng, đạt 105,0% dự toán, bằng 98,1% so với thực hiện năm 2021.

+ Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh thực hiện 63.399 tỷ đồng, đạt 115,9% dự toán, bằng 99,9% so với thực hiện năm 2021.

- **Các khoản thu từ nhà, đất:** thực hiện 21.382 tỷ đồng¹⁰, đạt 80,3% dự toán, bằng 77,0% so với thực hiện năm 2021. Tình hình thực hiện cụ thể như sau:

+ Thu tiền sử dụng đất: thực hiện 14.484 tỷ đồng, đạt 72,4% dự toán, bằng 87,6% so với thực hiện năm 2021. Nguồn thu năm 2022 chủ yếu là số phát sinh từ năm 2021 chuyển sang năm 2022 và trong năm 2022 tình hình thực hiện các dự án, công tác tổ chức đấu giá đất gặp nhiều khó khăn, không đạt được kế hoạch.

+ Tiền thuê mặt đất, mặt nước: thực hiện 5.685 tỷ đồng, đạt 103,4% dự toán, bằng 55,6% so với thực hiện năm 2021.

+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: thực hiện 677 tỷ đồng, đạt 127,8% dự toán, tăng 23,0% so với thực hiện năm 2021.

+ Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước: thực hiện 536 tỷ đồng, đạt 89,3% dự toán, tăng 16,6% so với thực hiện năm 2021 do nguồn tiền cho thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước cơ bản không tăng trưởng, quỹ nhà thuộc sở hữu nhà nước có xu hướng giảm dần¹¹.

- **Thu các khoản thuế phí khác:** thực hiện là 139.574 tỷ đồng¹², trong đó:

+ Thuế thu nhập cá nhân: thực hiện 37.560 tỷ đồng, đạt 130,4% dự toán,

⁸ Số thuế TNDN tạm nộp quý IV và phải nộp sau quyết toán thuế TNDN năm 2021 chuyển nộp trong quý I năm 2022 giảm; nguồn thu thuế TNDN tạm nộp 3 quý năm 2022 suy giảm so với cùng kỳ 2021. Nếu loại trừ ảnh hưởng nêu trên thì thu từ khu vực DNNN Trung ương đạt 107% dự toán và tăng 12% so năm 2021.

⁹ Nếu loại trừ yếu tố nêu trên thì thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý đạt 105,3% dự toán và tăng 9% so cùng kỳ.

¹⁰ Thu từ các khoản thu về nhà, đất giảm 2.078 tỷ đồng so với số ước thu đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm, trong đó thu tiền sử dụng đất năm 2022 thực hiện 14.484 tỷ đồng (giảm 2.516 tỷ đồng so với số ước thu).

¹¹ Ban quản lý các công trình nhà ở và công sở Thành phố trong năm chưa tiếp nhận quỹ nhà mới nào từ chủ đầu tư.

¹² Thu từ các khoản thuế, phí khác giảm 4.198 tỷ đồng so với số ước thu đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm.

tăng 18,7% so với thực hiện năm 2021.

+ Thuế bảo vệ môi trường: thực hiện 3.434 tỷ đồng, đạt 62,4% dự toán, bằng 65,7% so với thực hiện năm 2021 chủ yếu do thay đổi chính sách về mức thuế bảo vệ môi trường làm giảm nguồn thu năm 2022¹³. Nếu không bị ảnh hưởng của chính sách thì thuế BVMT năm 2022 đạt khoảng 93,4% dự toán và bằng 98,3% so cùng kỳ.

+ Lệ phí trước bạ: thực hiện 8.485 tỷ đồng, đạt 130,5% dự toán, tăng 8,8% so với thực hiện năm 2021 chủ yếu do thay đổi mức thu lệ phí trước bạ tại Nghị định số 103/2021/NĐ-CP ngày 26/11/2021 của Chính phủ¹⁴.

+ Thu phí, lệ phí: thực hiện 18.593 tỷ đồng, đạt 109,4% so dự toán, tăng 14,2% so với thực hiện năm 2021.

+ Thu khác ngân sách: thực hiện 6.128 tỷ đồng, đạt 83,7% dự toán.

+ Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: thực hiện 292 tỷ đồng, đạt 67,8% dự toán, bằng 96,3% so với thực hiện năm 2021.

+ Thu cấp quyền khai thác tài nguyên khoáng sản: thực hiện 26 tỷ đồng, đạt 130,3% dự toán, bằng 55,4% so với thực hiện năm 2021.

+ Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: thực hiện 224 tỷ đồng, đạt 172,0% dự toán, bằng 93,7% so với thực hiện năm 2021.

+ Thu hồi vốn, thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế: thực hiện 56.289 tỷ đồng, đạt 97,4% dự toán, bằng 93,9% so với thực hiện năm 2021.

+ Thu chênh lệch thu chi của ngân hàng nhà nước: thực hiện 8.543 tỷ đồng, đạt 284,8% dự toán, tăng 333,4% so với thực hiện năm 2021.

d) Thu viện trợ không hoàn lại thực hiện 622 tỷ đồng.

1.2. Về thu ngân sách địa phương

Với tình hình thu ngân sách trên địa bàn nêu trên, thu ngân sách địa phương được hưởng theo điều tiết năm 2022 là 91.361,3 tỷ đồng, đạt 92,3% dự toán; trong đó, thu ngân sách cấp Thành phố là 59.127,9 tỷ đồng, đạt 86,4% dự toán và thu ngân sách quận, huyện, thị xã là 32.233,4 tỷ đồng, đạt 105,8% dự toán Thành phố giao.

¹³ Các Nghị quyết:

- Nghị quyết 1148/2020/UBTVQH14 ngày 21/12/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: giảm thu tháng 01/2022 (phát sinh tháng 12/2021) đối với nhiên liệu bay (giảm từ 3.000 đồng/lít xuống 1.500 đồng/lít).

- Nghị quyết số 13/2021/UBTVQH15 ngày 31/12/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: giảm thu 11 tháng cuối năm 2022 đối với nhiên liệu bay (tiếp tục giảm xuống còn 1.500 đồng/lít);

- Nghị quyết 18/2022/UBTVQH15 ngày 23/3/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: giảm thu 8 tháng cuối năm 2022 đối với các mặt hàng xăng, trừ etanol (từ 4.000 đồng xuống 2.000 đồng/ lít); Dầu diesel, Dầu mazut, Dầu nhờn, Mỡ nhờn (từ 2.000 đồng xuống 1.000 đồng/lít); Dầu hỏa (từ 1.000 đồng xuống 300 đồng/lít);

- Nghị quyết 20/2022/UBTVQH15 ngày 06/7/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: giảm thu 5 tháng cuối năm 2022 đối với các mặt hàng Xăng, trừ etanol (giảm xuống 1.000 đồng/ lít); Nhiên liệu bay (giảm còn 1.000 đồng/lít); Dầu diesel (500 đồng/lít); Dầu hỏa, Dầu mazut, Dầu nhờn, Mỡ nhờn (giảm xuống còn 300 đồng/lít).

¹⁴ Tại Nghị định số 103/2021/NĐ-CP ngày 26/11/2021 của Chính phủ quy định giảm thu 50% mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô, rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước làm giảm thu NSNN khoảng 1.735 tỷ đồng.

2. Về chi ngân sách

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2022 thực hiện: 94.021 tỷ đồng¹⁵, đạt 87,9% dự toán giao đầu năm và 87,2% dự toán sau điều chỉnh, tăng 11,2% so với thực hiện năm 2021, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển 45.315 tỷ đồng¹⁶, đạt 88,7% dự toán, tăng 20,4% so với thực hiện năm 2021, trong đó: chi đầu tư xây dựng cơ bản 43.880 tỷ đồng¹⁷, đạt 90,0% dự toán Thành phố giao sau điều chỉnh; bổ sung vốn cho các quỹ và ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội cho vay giải quyết việc làm, hỗ trợ nhà ở hộ nghèo 1.430 tỷ đồng, đạt 100,0% dự toán Thành phố giao sau điều chỉnh; hỗ trợ lãi suất một số dự án, hỗ trợ doanh nghiệp theo cơ chế của Thành phố 4,9 tỷ đồng.

- Chi thường xuyên: 48.336 tỷ đồng¹⁸, đạt 90,7% dự toán giao đầu năm và đạt 87,6% so với dự toán sau điều chỉnh, tăng 3,1% so với thực hiện năm 2021.

Chi ngân sách đã bám sát dự toán HĐND các cấp, diễn biến tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Thành phố và tiến độ thu ngân sách, ngân sách đảm bảo kịp thời kinh phí cho các cấp các ngành thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch, đặc biệt là các nhiệm vụ quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội. Bên cạnh đó, Thành phố đã chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện tiết kiệm ngay trong khâu phân bổ, giao dự toán; kịp thời điều hòa, điều chỉnh dự toán chi thường xuyên và kế hoạch đầu tư công năm 2022 để đáp ứng các nhiệm vụ phát sinh của các sở, ngành, đơn vị đảm bảo đúng quy định của Luật NSNN, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công của Thành phố.

3. Cân đối ngân sách cấp Thành phố

Thu ngân sách cấp Thành phố được hưởng theo điều tiết là 59.127,9 tỷ đồng, đạt 86,4% dự toán (hụt khoảng 9.333,8 tỷ đồng, trong đó thu tiền sử dụng đất hụt 3.672,5 tỷ đồng; thu từ thuế, phí và các khoản khác hụt 5.661,3 tỷ đồng). Số hụt thu ngân sách cấp Thành phố dự kiến được bù đắp từ các nguồn sau: (1) Thu kết dư ngân sách cấp Thành phố 2021 (sau khi đã dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định) là 2.365,5 tỷ đồng; (2) Nguồn thưởng vượt dự toán thu phân chia giữa NSTW và NSDP và đầu tư trở lại theo cơ chế đặc thù năm 2021 cho ngân sách Thành phố là 3.000 tỷ đồng; (3) Số còn lại được bù đắp từ một số khoản dự toán chi chưa sử dụng hết nhưng không chuyển nguồn sang

¹⁵ Giảm 3,5% (tương ứng 3.405 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2022.

¹⁶ Giảm 1,5% (tương ứng 707 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2022.

¹⁷ Trong năm 2022, đã thực hiện 02 đợt cấp lại tiền thuê đất trả tiền 01 lần cho một số quận, huyện, thị xã với tổng số tiền là 274.777 triệu đồng. Số giải ngân từ nguồn tiền này đã được tính trong kết quả giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản của các quận, huyện, thị xã.

¹⁸ Giảm 5,0% (tương ứng 2.548 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2022.

năm sau: Dự phòng ngân sách chưa sử dụng (994,9 tỷ đồng); kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 chưa giải ngân nhưng không đủ điều kiện hoặc không đề xuất kéo dài (2.909,1 tỷ đồng); dự toán chi trả nợ gốc (90,2 tỷ đồng)...

(chi tiết tại Phụ lục số 01 đính kèm)

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI PHÂN BỐ, GIAO DỰ TOÁN VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Tình hình phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2023

Ngay sau khi HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2023¹⁹, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của thành phố Hà Nội, trong đó giao dự toán ngân sách cho các sở, ngành, quận, huyện, thị xã. Trên cơ sở Quyết định của UBND Thành phố, các sở, ngành, quận, huyện, thị xã đã tiến hành phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc đảm bảo thời gian theo quy định của Luật NSNN.

1.1. Đối với các quận, huyện, thị xã

a) Về thu ngân sách

Tổng thu NSNN trên địa bàn được HĐND các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 3,4% so với dự toán UBND Thành phố giao; trong đó: 22 quận, huyện, thị xã giao thu NSNN trên địa bàn bằng mức giao của Thành phố; 08 huyện giao cao hơn mức dự toán Thành phố giao²⁰ là 4.453,5 tỷ đồng, trong đó: 03 đơn vị giao tăng thu từ thuế, phí, lệ phí là 178,8 tỷ đồng²¹; 08 đơn vị giao tăng tiền sử dụng đất là 4.274,7 tỷ đồng²². Tổng thu ngân sách quận, huyện, thị xã được HĐND các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 9,5% (tương ứng 5.464,8 tỷ đồng) so với dự toán UBND Thành phố giao (trong đó: tăng thu điều tiết đối với các khoản thu tăng thêm là 4.103,2 tỷ đồng; thu kết dư ngân sách năm 2022 là 971,4 tỷ đồng; thu chuyển nguồn là 390,2 tỷ đồng).

b) Về chi ngân sách

Tổng chi NSDP các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 9,5% (tương ứng 5.464,8 tỷ đồng) so với dự toán UBND Thành phố giao (trong đó bao gồm 1.361,6 tỷ đồng từ kết dư, chuyển nguồn năm 2022 và 4.103,2 tỷ đồng từ thu sau điều tiết giao cao hơn dự toán Thành phố giao). Số tăng thu so với dự toán UBND Thành phố giao được các quận, huyện tập trung phân bổ chủ yếu cho chi đầu tư xây dựng cơ bản và chi tạo nguồn cải cách tiền lương.

¹⁹ Dự toán ngân sách Thành phố năm 2023 được HĐND Thành phố quyết định: (1) Tổng thu NSNN trên địa bàn là 352.919,3 tỷ đồng; thu NSDP là 104.360,7 tỷ đồng, trong đó thu NSDP sau điều tiết từ thuế, phí, tiền sử dụng đất, thu viện trợ không hoàn lại là 99.190,3 tỷ đồng, thu bổ sung có mục tiêu từ NSTW là 5.170,4 tỷ đồng; (2) Tổng chi NSDP năm 2023 là 105.089,4 tỷ đồng.

²⁰ Đông Anh, Mê Linh, Ứng Hoà, Mỹ Đức, Phú Xuyên, Phúc Thọ, Thạch Thất, Đan Phượng.

²¹ Đông Anh, Ứng Hoà, Mỹ Đức.

²² Đông Anh, Mê Linh, Ứng Hoà, Mỹ Đức, Phú Xuyên, Phúc Thọ, Thạch Thất, Đan Phượng.

* Về chi đầu tư phát triển: Chi đầu tư xây dựng cơ bản là 25.162,6 tỷ đồng, tăng 26,3% (tương ứng 5.242,7 tỷ đồng) so với dự toán Thành phố giao, trong đó phân bổ từ kết dư và chuyển nguồn ngân sách năm 2022 là 1.283,3 tỷ đồng, từ giao tăng thu ngân sách là 3.959,4 tỷ đồng.

* Về chi thường xuyên: Tổng chi thường xuyên các quận, huyện, thị xã giao là 29.026,9 tỷ đồng, tăng 0,17% (tương ứng 49,9 tỷ đồng) so với dự toán Thành phố giao từ nguồn thuế, phí, lệ phí giao tăng thêm và phân bổ nguồn tăng thu ngân sách năm 2022.

Nhìn chung, việc phân bổ dự toán chi ngân sách của các quận, huyện, thị xã cơ bản đã đảm bảo theo Nghị quyết HĐND Thành phố: đối với vốn đầu tư xây dựng cơ bản, việc phân bổ vốn cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản đã cơ bản đảm bảo các nguyên tắc theo hướng dẫn của Thành phố, trong đó ưu tiên bố trí vốn tập trung cho các dự án chuyển tiếp đảm bảo hoàn thành theo tiến độ; đối với kinh phí thường xuyên, cơ bản đã đảm bảo phân bổ đúng định mức, chính sách, chế độ và thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên theo quy định để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định của Chính phủ.

1.2. Về tình hình phân bổ kinh phí điều hành tập trung, kinh phí chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết của ngân sách cấp Thành phố năm 2023

a) Đối với các khoản kinh phí điều hành tập trung, kinh phí chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết của ngân sách cấp thành phố năm 2023 (vốn sự nghiệp)

(1) Các khoản kinh phí phân bổ theo tiến độ:

- Dự toán giao đầu năm 2023 (tại Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của thành phố Hà Nội): 440.000 triệu đồng²³.

- Tính đến hết ngày 08/6/2023, số đã kinh phí đã phân bổ là: 15.325 triệu đồng. Dự kiến 06 tháng đầu năm 2023, số kinh phí sẽ phân bổ là 76.766 triệu đồng.

- Dự kiến số kinh phí còn lại tiếp tục phân bổ trong 06 tháng cuối năm: 363.234 triệu đồng.

(2) Các khoản kinh phí phải phân bổ trước ngày 01/7/2023:

- Dự toán giao đầu năm 2023 (tại Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát

²³ Bao gồm các khoản kinh phí sau:

- Kinh phí tổ chức các hoạt động phục vụ các sự kiện chính trị, kỷ niệm ngày lễ lớn, các sự kiện thể thao thuộc trách nhiệm của Thành phố và các nhiệm vụ Trung ương giao.
- Kinh phí mua xe ô tô; trang thiết bị chuyên dùng; TSCĐ cần thiết khác.
- Kinh phí chuẩn bị đầu tư; Kinh phí thanh quyết toán dự án hoàn thành (các dự án vốn sự nghiệp).
- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ hợp tác, liên kết với các tỉnh.
- Hỗ trợ các Hội khác.
- Chi hỗ trợ các đơn vị ngành dọc khác.

triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của thành phố Hà Nội): 1.178.300 triệu đồng, bao gồm:

+ Các khoản điều hành tập trung (Những nhiệm vụ dự kiến phát sinh nhưng chưa xác định rõ đơn vị thực hiện trong dự toán đầu năm) là 847.000 triệu đồng²⁴.

+ Kinh phí thực hiện Chương trình MTQG và mục tiêu Thành phố là 331.300 triệu đồng²⁵.

- Về tình hình phân bổ: Tính đến hết ngày 08/6/2023, số kinh phí đã phân bổ là: 344.647 triệu đồng. Dự kiến 06 tháng đầu năm 2023, số kinh phí sẽ phân bổ là 1.052.000 triệu đồng, bao gồm:

+ Các khoản điều hành tập trung (Những nhiệm vụ dự kiến phát sinh nhưng chưa xác định rõ đơn vị thực hiện trong dự toán đầu năm) là 833.050 triệu đồng.

+ Kinh phí thực hiện Chương trình MTQG và mục tiêu Thành phố là 218.950 triệu đồng.

(3) Về nội dung xin ý kiến HĐND Thành phố:

- Đề tạo điều kiện hỗ trợ các huyện khó khăn²⁶ trong việc triển khai thực hiện Đề án “*Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030*” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (sau đây gọi chung là Đề án số 06 của Chính phủ), UBND Thành phố kính đề nghị HĐND Thành phố thống nhất điều chỉnh giảm dự toán Kinh phí hỗ trợ các huyện thực hiện đề án lên quận để bổ sung cho nhiệm vụ hỗ trợ các huyện khó khăn mua sắm trang thiết bị (máy tính,...) phục vụ triển khai thực hiện Đề án số 06 của Chính phủ trong 6 tháng cuối năm 2023 với số tiền là 13.950 triệu đồng.

- Thống nhất UBND Thành phố được quyết định phân bổ các khoản kinh phí điều hành tập trung giữa các lĩnh vực chi phù hợp với nhiệm vụ thực tế, đảm bảo trong phạm vi dự toán được HĐND Thành phố giao.

b) Đối với dự toán chi đầu tư trở lại cho các quận huyện, thị, xã từ tiền thuế đất trả tiền một lần

- Dự toán giao đầu năm 2023 (tại Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát

²⁴ Bao gồm các khoản kinh phí sau:

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, công trình vốn sự nghiệp.
- Kinh phí hỗ trợ các huyện thực hiện đề án lên quận.
- Kinh phí giải quyết các vấn đề dân sinh, bức xúc; hỗ trợ các huyện khó khăn.

²⁵ Bao gồm các khoản kinh phí sau:

- Kinh phí thực hiện CTMT nhằm giảm thiểu ùn tắc và đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố.
- Kinh phí thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025.
- Kinh phí thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

²⁶ Theo báo cáo của UBND một số huyện (như Ứng Hòa, Mỹ Đức, Chương Mỹ, Ba Vì) về hiện trạng hạ tầng Công nghệ thông tin: Hiện nay, các huyện đang gặp khó khăn, vướng mắc trong việc bố trí nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT phục vụ phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội và triển khai Đề án số 06 của Chính phủ trên địa bàn các huyện.

triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của thành phố Hà Nội): 900.000 triệu đồng.

- Dự kiến 06 tháng đầu năm 2023, số kinh phí sẽ phân bổ cho các quận, huyện, thị xã là 169.109 triệu đồng.

- Số còn lại tiếp tục phân bổ trong 06 tháng cuối năm: 730.891 triệu đồng.

2. Kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023

Năm 2023 là năm giữa nhiệm kỳ, có ý nghĩa quan trọng trong việc đẩy mạnh thực hiện và phấn đấu hoàn thành mục tiêu của các kế hoạch 5 năm 2021-2025, góp phần triển khai các mục tiêu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030. Bên cạnh những điều kiện thuận lợi, nền kinh tế nước ta dự báo tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của của tình hình chính trị thế giới, khu vực diễn biến phức tạp; sự phục hồi chậm, tiềm ẩn nhiều rủi ro và chưa vững chắc của kinh tế thế giới như tình trạng thiếu hụt nguồn cung, đứt gãy chuỗi cung ứng, chống tụt do thương mại ở một số nơi, lạm phát tiếp tục tăng cao và trở thành vấn đề lớn tại nhiều quốc gia; sức chống chịu của doanh nghiệp và người dân suy giảm sau hơn 2 năm chống chịu dịch Covid-19; năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn yếu.

Đối với thành phố Hà Nội, năm 2023 là năm đầu tiên triển khai các quy định mới của Thành phố về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội, Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn Thành phố và phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025... và Thành phố triển khai sơ kết, đánh giá giữa nhiệm kỳ nhiều chương trình, kế hoạch lớn của Thành phố nhằm phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII, 10 Chương trình công tác toàn khóa của Thành ủy, Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021-2025, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, sơ kết thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị... Để kế thừa, phát huy các kết quả đã đạt được, vượt qua khó khăn, thách thức, tạo tiền đề thuận lợi cho phát triển KTXH năm 2023 và các năm tiếp theo, UBND Thành phố đã chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành đề cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm, tổ chức thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, hiệu quả nhiều, nhiệm vụ giải pháp ngay từ đầu năm²⁷. Nhờ đó, trong công tác điều hành thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm đã đạt được những kết quả cơ bản như sau:

²⁷ Một số văn bản chỉ đạo nổi bật của UBND Thành phố: Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 01/02/2023 về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023; Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 22/12/2022 về việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội năm 2023 và dịp Tết Nguyên đán Quý Mão; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 28/02/2023 về việc triển khai thực hiện Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 01/3/2023 về việc triển khai sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền trên địa bàn Thành phố; Công văn số 347/UBND-TH ngày 13/02/2023 về việc đôn đốc thực hiện nhiệm vụ sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Quý Mão,...

2.1. Về thu ngân sách (chi tiết tại Phụ lục số 2 đính kèm)

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ thu NSNN năm 2023, UBND Thành phố đã chỉ đạo Cục Thuế, Cục Hải quan Thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp quản lý thu, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành, quản lý thu ngân sách²⁸; tập trung triển khai đầy đủ các giải pháp của Chính phủ và Thành phố về triển khai thực hiện dự toán NSNN năm 2023; khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong việc tổ chức thực hiện thu NSNN được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm năm 2022 của Ban Cán sự Đảng và Tập thể Lãnh đạo UBND Thành phố²⁹; phát động các phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách nhà nước được giao ngay từ ngày đầu, tháng đầu, quý đầu của năm 2023; theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn thu, từng khu vực thu, từng sắc thuế và có phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời, dự báo thu hàng tháng, hàng quý sát đúng với thực tế phát sinh. Bên cạnh đó, chỉ đạo rà soát những nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu để kịp thời đề xuất các giải pháp về chính sách và quản lý thu hiệu quả; tiếp tục duy trì và tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo đơn đốc thu hồi nợ đọng thuế và nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất Thành phố³⁰ cùng phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế trong công tác quản lý thu, đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu ngân sách; triển khai nhiều giải pháp, hình thức tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế phong phú, đa dạng, đẩy mạnh qua hình thức điện tử nhằm đáp ứng xu hướng chuyển đổi số của Chính phủ và nhu cầu tiếp cận thông tin theo phương thức điện tử của người nộp thuế³¹; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, hải quan, kho bạc và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế, đặc biệt là công tác kê khai thuế, thanh tra – kiểm tra thuế, triển khai hóa đơn điện tử,...; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế³² theo cơ chế quản lý rủi ro, có trọng tâm, trọng điểm; triển khai đồng bộ các giải pháp thu nợ, xử lý nợ thuế³³; tập trung rà soát, phân tích, xác định rõ

²⁸ Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 28/02/2023 về việc triển khai thực hiện Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 01/3/2023 về việc triển khai sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền trên địa bàn Thành phố;

²⁹ Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 17/5/2023 của UBND Thành phố về việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong việc tổ chức thực hiện thu NSNN được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm năm 2022 của Ban Cán sự Đảng và Tập thể Lãnh đạo UBND Thành phố.

³⁰ Công văn số 01/BCĐĐĐTHN-KTTH ngày 09/3/2023 của Ban chỉ đạo đơn đốc thu hồi nợ đọng thuế và nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất Thành phố về việc tăng cường biện pháp đơn đốc thu hồi nợ đọng thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn thành phố Hà Nội.

³¹ Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chính sách hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh; công tác cải cách thủ tục hành chính thuế; chuyển đổi số trong công tác quản lý thuế và phục vụ người nộp thuế; triển khai hóa đơn điện tử; quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử; hoạt động chuyển nhượng bất động sản; công tác thanh tra, kiểm tra, đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả...

³² Ước 06 tháng đầu năm 2023, toàn ngành thuế Thủ đô ước hoàn thành 7.251 cuộc thanh tra, kiểm tra thuế, đạt 41% số cuộc kế hoạch giao, tăng 11% so với cùng kỳ. Tổng kết quả xử lý qua thanh tra, kiểm tra ước thực hiện 3.567 tỷ đồng, trong đó: Tổng thuế truy thu, truy hoàn và phạt 1.377 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ; giảm khấu trừ: 158 tỷ đồng; giảm lỗ: 2.032 tỷ đồng. Tỷ lệ đơn đốc vào NSNN sau thanh tra, kiểm tra là 90%.

³³ Trong 4 tháng đầu năm 2023, đã thu hồi, xử lý 2.553 tỷ đồng nợ thuế (đạt 25,3% chỉ tiêu được giao). Đồng thời, thực hiện Nghị quyết số 94/2019/QH14, tính đến 31/03/2023, đã khoan 7.580 tỷ đồng nợ của 135.653 người nộp thuế; trình UBND Thành phố, Tổng cục Thuế xóa 973 tỷ đồng nợ của 32.316 người nộp thuế và dự kiến đến 30/6/2023 sẽ xử lý xóa 1.321 tỷ đồng nợ thuế.

nguyên nhân đối với từng khoản nợ, từ đó áp dụng các biện pháp phù hợp với từng đối tượng nợ và kiên quyết áp dụng các biện pháp cưỡng chế nợ đối với những trường hợp chây ỳ nợ thuế, có dấu hiệu tẩu tẩu tài sản, bỏ trốn.

Trong 06 tháng đầu năm 2023, Thành phố tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các ngành tiếp tục rà soát, đẩy mạnh cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền hơn nữa³⁴, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để đẩy mạnh thu hút đầu tư³⁵; tổ chức triển khai việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm nguyên tắc doanh nghiệp, người dân là trung tâm; triển khai thực hiện Đề án mô hình Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính hiện đại các cấp trên địa bàn Thành phố³⁶; tập trung tháo gỡ, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp phát triển ổn định, vững chắc, thu hút đầu tư, tăng thêm năng lực sản xuất mới, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo nguồn lực tăng thu ngân sách trong năm 2023 và các năm tiếp theo; đẩy mạnh công tác hỗ trợ kết nối doanh nghiệp trong và ngoài nước. Thành phố đã chỉ đạo các cấp, các ngành rà soát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá đất, nghĩa vụ tài chính đất đai, góp phần giảm bớt chi phí, thời gian và tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp³⁷.

Với những chỉ đạo quyết liệt nêu trên của UBND Thành phố và sự chung sức đồng lòng của cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân Thủ đô, tổng thu NSNN trên địa bàn 6 tháng đầu năm ước thực hiện là 220.121 tỷ đồng³⁸, đạt 62,4% dự toán, tăng 22,9% so với cùng kỳ, trong đó:

Ước thu nợ đọng trong 6 tháng đầu năm đạt 5.320 tỷ đồng; ước thu nợ đọng trong năm 2023 đạt 10.200 tỷ đồng.

³⁴ Công văn số 1330/UBND-KH&ĐT ngày 08/5/2023 của UBND Thành phố về việc tiếp tục triển khai hiệu quả việc phân cấp, ủy quyền theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND, 21/2022/NQ-HĐND của HĐND Thành phố và Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND của UBND Thành phố.

Trong 06 tháng đầu năm 2023, UBND Thành phố ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính thuộc nhiều lĩnh vực như: ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Tài nguyên nước, khoáng sản, môi trường thuộc thẩm quyền quyết định của UBND thành phố Hà Nội; ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Giám định tư pháp; ủy quyền cho Sở Văn hóa và Thể thao giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, thể thao và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Thành phố; ủy quyền cho Sở Công Thương Hà Nội thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực Công Thương địa phương thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;...

³⁵ Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước năm 2023 của thành phố Hà Nội; Công văn số 827/UBND-KSTTHC ngày 24/3/2023 của UBND Thành phố chỉ đạo các Sở, ban, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, cắt giảm quy định kinh doanh, phân cấp giải quyết TTHC, đơn giản hóa TTHC nội bộ để cải thiện môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp;...

³⁶ Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 03/01/2023 của UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện Đề án mô hình Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính hiện đại các cấp trên địa bàn Thành phố.

³⁷ Công văn số 140/UBND-KTTH ngày 16/01/2023 của UBND Thành phố về đơn đốc, thu hồi nợ đọng, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn cho các Chủ đầu tư trong quá trình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đối với các dự án chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất theo Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 21/10/2021 của UBND Thành phố; Công văn số 1367/UBND-TNMT ngày 11/5/2023 của UBND Thành phố về việc đẩy nhanh các thủ tục về quản lý đất đai để giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án bất động sản trên địa bàn Thành phố; Công văn số 606/UBND-TNMT ngày 09/3/2023 của UBND Thành phố về việc giải quyết tồn tại, vướng mắc về giao đất dân cư dịch vụ trên địa bàn huyện Mê Linh;...

³⁸ Tổng thu NSNN trên địa bàn Thành phố thực hiện 5 tháng đầu năm 2023 là 207.614 tỷ đồng, đạt 58,8% dự toán, tăng 25,4% so với cùng kỳ.

a) *Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu*: ước thực hiện 11.258 tỷ đồng³⁹, đạt 41,7% dự toán, bằng 86,6% so với cùng kỳ; trong đó: thuế xuất khẩu đạt 88,7% dự toán, thuế nhập khẩu đạt 25,7% dự toán, thuế tiêu thụ đặc biệt đạt 200,0% dự toán, thuế giá trị gia tăng đạt 40,7% dự toán và thuế bảo vệ môi trường đạt 33,3% dự toán.

b) *Thu từ dầu thô*: ước thực hiện 1.677 tỷ đồng⁴⁰, đạt 79,9% dự toán, tăng 34,4% so với cùng kỳ.

c) *Thu nội địa*: ước thực hiện 207.180 tỷ đồng⁴¹, đạt 64,0% dự toán, tăng 25,7% so với cùng kỳ. Trong 6 tháng đầu năm 2023, thu nội địa của Thành phố ghi nhận sự tăng trưởng mạnh từ nguồn thu thuế TNDN tạm nộp, thu từ cổ tức, lợi nhuận còn lại so với cùng kỳ do tác động của Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 của Chính phủ, đồng thời có một số nguồn thu phát sinh lớn so cùng kỳ. Cụ thể như sau:

- **Thu từ khu vực sản xuất kinh doanh**: ước thực hiện 98.286 tỷ đồng, đạt 62,7% dự toán, tăng 21,0% so với cùng kỳ⁴². Tình hình thực hiện các khoản thu cụ thể như sau:

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý ước thực hiện 40.471 tỷ đồng, đạt 71,2% dự toán, tăng 40,1% so với cùng kỳ.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý ước thực hiện 1.132 tỷ đồng, đạt 55,6% dự toán, tăng 19,7% so với cùng kỳ.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước thực hiện 13.725 tỷ đồng, đạt 58,0% dự toán, tăng 22,1% so với cùng kỳ.

+ Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh ước thực hiện 42.958 tỷ đồng, đạt 57,9% dự toán, tăng 7,0% so với cùng kỳ.

- **Các khoản thu từ nhà, đất**: ước thực hiện 5.621 tỷ đồng, đạt 23,8% dự toán, bằng 57,0% so với cùng kỳ, cụ thể như sau:

+ Thu tiền sử dụng đất: ước thực hiện 3.600 tỷ đồng, đạt 21,2% dự toán, bằng 52,3% so với cùng kỳ do nguồn thu phát sinh ít, đồng thời công tác đấu giá đất các tháng đầu năm 2023 gặp nhiều khó khăn.

+ Tiền thuê mặt đất, mặt nước: ước thực hiện 1.730 tỷ đồng, đạt 30,9% dự toán, bằng 65,4% so cùng kỳ chủ yếu do cùng kỳ có phát sinh khoảng 788 tỷ thu tiền cho thuê đất nộp một lần.

+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: ước thực hiện 120 tỷ đồng, đạt 21,5%

³⁹ Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu phát sinh trên địa bàn thực hiện 5 tháng đầu năm 2023 là 9.236 tỷ đồng, đạt 34,2% dự toán, bằng 85,1% so với cùng kỳ.

⁴⁰ Thu từ dầu thô thực hiện 5 tháng đầu năm 2023 là 1.177 tỷ đồng, đạt 56,1% dự toán, bằng 94,4% so với cùng kỳ.

⁴¹ Thu nội địa thực hiện 5 tháng đầu năm 2023 là 197.195 tỷ đồng, đạt 60,9% dự toán, tăng 28,5% so với cùng kỳ.

⁴² Nếu loại trừ khoảng 8.800 tỷ nguồn thu do thực hiện quy định tại Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 của Chính phủ thì đạt khoảng 56% dự toán, tăng 8,1% so cùng kỳ.

dự toán, bằng 53,2% so với cùng kỳ.

+ Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước: ước thực hiện 171 tỷ đồng, đạt 34,2% dự toán, tăng 67,1% so với cùng kỳ.

- **Thu các khoản thuế phí khác:** ước thực hiện 103.272 tỷ đồng, đạt 72,0% dự toán, tăng 40,0% so với cùng kỳ chủ yếu do nguồn thu từ chênh lệch thu chi ngân hàng Nhà nước và thu từ cổ tức, lợi nhuận còn lại tăng lớn, cụ thể như sau:

+ Thuế thu nhập cá nhân: ước thực hiện 21.333 tỷ đồng, đạt 55,4% dự toán, bằng 99,4% so với cùng kỳ.

+ Thuế bảo vệ môi trường: ước thực hiện 1.423 tỷ đồng, đạt 24,3% dự toán, bằng 61,4% so với cùng kỳ.

+ Lệ phí trước bạ: ước thực hiện 3.244 tỷ đồng, đạt 38,6% dự toán, bằng 79,4% so với cùng kỳ.

+ Thu phí, lệ phí: ước thực hiện 8.687 tỷ đồng, đạt 49,6% dự toán, bằng 98,5% so với cùng kỳ.

+ Thu khác ngân sách: ước thực hiện 3.657 tỷ đồng, đạt 45,7% dự toán, tăng 36,0% so với cùng kỳ.

+ Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: ước thực hiện 164 tỷ đồng, đạt 51,2% dự toán, tăng 13,8% so với cùng kỳ.

+ Thu cấp quyền khai thác tài nguyên khoáng sản: ước thực hiện 20 tỷ đồng, đạt 91,5% dự toán, tăng 22,9% so với cùng kỳ.

+ Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: ước thực hiện 106 tỷ đồng, đạt 70,8% dự toán, tăng 11,9% so với cùng kỳ.

+ Thu cổ tức, lợi nhuận còn lại NSDP hưởng 100%: ước thực hiện 6.534 tỷ đồng, trong đó: thu sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn nhà nước đầu tư tại các doanh nghiệp do UBND Thành phố đại diện chủ sở hữu (5.921 tỷ đồng).

+ Thu cổ tức, lợi nhuận còn lại NSTW hưởng 100%: ước thực hiện 37.618 tỷ đồng, đạt 62,7% dự toán, tăng 19,8% so với cùng kỳ.

+ Thu chênh lệch thu chi của ngân hàng nhà nước: ước thực hiện 20.486 tỷ đồng.

d) Thu viện trợ không hoàn lại: ước thực hiện 6 tỷ đồng.

*** Về ước thực hiện thu NSNN trên địa bàn các quận, huyện, thị xã 6 tháng đầu năm 2023:** 70.024 tỷ đồng⁴³, đạt 53% dự toán Thành phố giao, trong đó các khoản thuế, phí lệ phí đạt 57% dự toán, thu tiền sử dụng đất đạt 26% dự toán. Ngoài một số đơn vị có số thu đạt mức cao⁴⁴ (do thu tiền sử dụng đất và

⁴³ Thu NSNN trên địa bàn các quận, huyện, thị xã thực hiện 5 tháng đầu năm 2023 là 64.434 tỷ đồng, đạt 49% dự toán Thành phố giao.

⁴⁴ Mỹ Đức (193%); Đống Đa (75%); Cầu Giấy (75%); Hai Bà Trưng (70%),...

thuế, phí tốt), còn một số đơn vị có kết quả thu đạt tỷ lệ thấp⁴⁵...Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tiến độ thu của một số đơn vị đạt thấp chủ yếu là do công tác đầu giá quyền sử dụng đất những tháng đầu năm còn chậm so với kế hoạch.

2.2. Về chi ngân sách (chi tiết tại Phụ lục số 3 đính kèm)

Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ và HĐND Thành phố, Thành phố đã chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã phải kịp thời, phân bổ giao dự toán ngân sách năm 2023 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để các đơn vị có kinh phí để triển khai các nhiệm vụ ngay từ đầu năm; thực hiện quản lý, điều hành chi ngân sách bám sát dự toán được HĐND Thành phố giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm; cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, tập trung nguồn lực cho chi đầu tư phát triển, trong đó ưu tiên nguồn lực cho các dự án trọng điểm như đường vành đai 4, các dự án giao thông, các dự án thuộc kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực (y tế, di tích và giáo dục)...; ngân sách các cấp chủ động tổ chức điều hành chi ngân sách theo dự toán ngân sách, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giải quyết các vấn đề dân sinh bức xúc. Chi thường xuyên đã bám sát dự toán được giao, ngân sách đảm bảo kịp thời kinh phí cho các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch, đặc biệt là các nhiệm vụ quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự, các chính sách an sinh - xã hội, thực hiện các nhiệm vụ phòng chống thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ đột xuất khác phát sinh như: kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế⁴⁶; kinh phí khám bệnh, chữa bệnh đối với người bệnh Covid-19⁴⁷; kinh phí thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền Lễ trao Giải báo chí về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của thành phố Hà Nội lần thứ V - năm 2022⁴⁸;...

UBND Thành phố đã thực hiện giao kế hoạch đầu tư phát triển sớm ngay từ đầu tháng 12/2022 và chỉ đạo các quận, huyện, thị xã hoàn thành công tác phân bổ dự toán ngân sách năm 2023 trước ngày 31/12/2022; đồng thời, yêu cầu các đơn vị khẩn trương triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và hoàn thiện thủ tục đầu tư điều chỉnh dự án, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – dự toán để sớm khởi công công trình; đẩy nhanh thủ tục thanh toán vốn đầu tư cho dự án ngay sau khi có khối lượng được nghiệm thu; không dồn khối lượng thanh toán vào cuối năm. Đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng, Thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị khẩn trương lập, trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán để giải ngân cho các nhà thầu theo quy định pháp luật⁴⁹. UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 02/3/2023 khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công của Thành phố được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm công tác năm 2022 và đẩy nhanh thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023, trong đó

⁴⁵ Thanh Oai (18%), Gia Lâm (20%), Hoài Đức (26%), Đan Phượng (27%), Bắc Từ Liêm (32%),...

⁴⁶ Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 19/01/2023, 1876/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND Thành phố.

⁴⁷ Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND Thành phố.

⁴⁸ Quyết định số 2018/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND Thành phố.

⁴⁹ Công văn số 641/UBND-KTTH ngày 13/3/2023 của UBND Thành phố chỉ đạo các đơn vị đẩy nhanh tiến độ quyết toán dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công.

đã đưa ra nhiều nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023 như: Yêu cầu các chủ đầu tư xây dựng kế hoạch giải ngân cụ thể, cam kết với Thành phố về tiến độ giải ngân của từng dự án, từng quý; đề cao trách nhiệm, tính chủ động, quyết liệt, năng lực trong triển khai thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư công của các chủ đầu tư; định kỳ tổ chức giao ban để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; điều chuyển vốn từ các dự án chậm hoàn thiện thủ tục đầu tư, dự án chậm triển khai, giải ngân, không khắc phục được các vướng mắc sang các dự án có khả năng thực hiện, hấp thụ vốn tốt hơn⁵⁰; đưa kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023 thành một tiêu chí đánh giá thi đua năm 2023;... Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về đôn đốc đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 ngày 21/02/2023, UBND Thành phố tiếp tục ban hành Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 20/3/2023 về thực hiện và giải ngân dự án đầu tư công 6 tháng đầu năm 2023. Tiếp theo đó, ngày 18/4/2023, UBND Thành phố đã có Công văn số 1136/UBND-KTTH quán triệt các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023, thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó, Thành phố thường xuyên chỉ đạo rà soát, đánh giá và điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để đảm bảo phù hợp với nguồn lực ngân sách và tiến độ thực hiện các dự án, đảm bảo tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của Thành phố ở mức cao⁵¹.

Trong 06 tháng đầu năm 2023, bám sát các chỉ đạo của Trung ương, Thành phố đã triển khai quyết liệt các giải pháp đẩy mạnh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia ngay từ những ngày đầu, tháng đầu năm 2023; tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án, đặc biệt là dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4, các dự án, công trình trọng điểm, các công trình hạ tầng giao thông quan trọng, hạ tầng đô thị lớn, hạ tầng văn hóa, xã hội, các dự án thuộc kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực (y tế, di tích, giáo dục) của Thành phố.

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Thành phố, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ chi của Thành phố trong 06 tháng đầu năm đã có nhiều chuyển biến tích cực so với cùng kỳ năm trước, đặc biệt là tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công. Tổng chi ngân

⁵⁰ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 10/3/2023 của HĐND Thành phố về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2023 cấp Thành phố; Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 của UBND Thành phố về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2023 và UBND Thành phố tiếp tục có Công văn số 1398/UBND-KH&ĐT ngày 12/5/2023 đề nghị các đơn vị rà soát, đề xuất điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023.

⁵¹ Công văn số 1327/UBND-KTTH ngày 08/5/2023 chỉ đạo rà soát, đảm bảo nguồn lực thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và nguồn lực triển khai thực hiện dự án đường Vành đai 4 trong năm 2023; Công văn số 1331/UBND-KH&ĐT ngày 08/5/2023 của UBND Thành phố về hướng dẫn đánh giá giữa kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025;...

sách địa phương 6 tháng đầu năm ước thực hiện 39.769 tỷ đồng⁵², đạt 37,8% dự toán năm và tăng 26,8% so với cùng kỳ, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển ước thực hiện 14.550 tỷ đồng⁵³, đạt 31,0% dự toán và tăng 35,0% so với cùng kỳ, trong đó: chi đầu tư XDGB là 14.410 tỷ đồng, đạt 31,4% dự toán; bổ sung vốn cho các quỹ và ủy thác Ngân hàng chính sách xã hội Thành phố là 140 tỷ đồng⁵⁴, đạt 100% dự toán.

- Chi thường xuyên ước thực hiện 25.184 tỷ đồng⁵⁵, đạt 45,1% dự toán và tăng 24,4% so với cùng kỳ. Nhìn chung, chi thường xuyên trong 06 tháng đầu năm 2023 đạt khá, tuy nhiên một số lĩnh vực có tỷ lệ giải ngân tăng so với cùng kỳ nhưng vẫn còn thấp so với dự toán⁵⁶.

*** Về ước thực hiện chi ngân sách của các quận, huyện, thị xã 6 tháng đầu năm 2023:** 24.932 tỷ đồng⁵⁷, đạt 43% dự toán, trong đó: chi đầu tư xây dựng cơ bản đạt 38% dự toán, chi thường xuyên đạt 49% dự toán (một số quận, huyện có tỷ lệ đạt cao⁵⁸ chủ yếu là do tỷ lệ giải ngân chi đầu tư phát triển cao).

2.3. Về tình hình sử dụng dự phòng ngân sách cấp Thành phố (chi tiết tại Phụ lục số 4 đính kèm)

- Dự toán giao đầu năm 2023 (tại Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của thành phố Hà Nội): 1.261.263 triệu đồng.

- Tính đến hết ngày 08/6/2023, số đã sử dụng cho các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 2, Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước: 276.506 triệu đồng.

- Số còn lại chưa sử dụng: 984.757 triệu đồng.

2.4. Cân đối ngân sách: Với kết quả thu ngân sách trên địa bàn nêu trên, thu ngân sách địa phương được hưởng theo điều tiết 6 tháng đầu năm 2023 ước thực hiện là 56.505 tỷ đồng, đạt 57,0% dự toán⁵⁹, trong đó: thu từ thuế, phí đạt 64,4% dự toán; thu tiền sử dụng đất đạt 21,2% dự toán. Về cơ bản, ngân sách Thành phố vẫn đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội theo kế hoạch và nguồn kinh phí cho các sở, ngành, đơn vị

⁵² Tổng chi ngân sách địa phương thành phố Hà Nội thực hiện 5 tháng đầu năm 2023 là 30.895 tỷ đồng, đạt 29,4% dự toán đầu năm, tăng 21,9% so với cùng kỳ.

⁵³ Chi đầu tư phát triển thực hiện 5 tháng đầu năm 2023 là 11.643 tỷ đồng, đạt 24,8% dự toán, tăng 47,3% so với cùng kỳ.

⁵⁴ Bổ sung vốn cho Quỹ hỗ trợ nông dân Thành phố 50 tỷ đồng; ủy thác Ngân hàng chính sách xã hội Thành phố 90 tỷ đồng.

⁵⁵ Chi thường xuyên thực hiện 5 tháng đầu năm 2023 là 19.216 tỷ đồng, đạt 34,4% dự toán, tăng 12,4% so với cùng kỳ.

⁵⁶ Sở Tài nguyên và Môi trường (thực hiện 4 tháng đạt 12,7%; ước thực hiện 6 tháng đạt 15%); Sở Thông tin và Truyền thông (thực hiện 4 tháng đạt 19,1%; ước thực hiện 6 tháng đạt 22%); Sở Du lịch (thực hiện 4 tháng đạt 6,4%, ước thực hiện 6 tháng đạt 10%).

⁵⁷ Chi ngân sách các quận, huyện, thị xã thực hiện 5 tháng đầu năm 2023 là 18.005 tỷ đồng, đạt 31% dự toán Thành phố giao.

⁵⁸ Mỹ Đức (71%), Tây Hồ (65%), Long Biên (61%),...

⁵⁹ Trong đó, ngân sách cấp Thành phố đạt 65,3% dự toán; ngân sách quận, huyện, thị xã đạt 40,9% dự toán.

và các quận, huyện, thị xã để thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách theo dự toán; đặc biệt là các khoản chi liên quan đến con người, các khoản chi an sinh xã hội, phòng chống, xử lý, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, giải quyết các vấn đề bức xúc dân sinh và thực hiện các nhiệm vụ quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

3. Một số kết quả khác trong lĩnh vực tài chính – ngân sách

- Thực hiện chủ trương của Trung ương, thành phố Hà Nội đã gương mẫu, đi đầu trong phân cấp, ủy quyền trên nhiều lĩnh vực. Việc phân cấp, ủy quyền bước đầu mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính; giúp chính sách, các quy định của pháp luật được thực hiện nhanh chóng, chính xác; rút ngắn khoảng cách giữa cơ quan hành chính nhà nước các cấp với người dân, doanh nghiệp; đơn giản hóa quy trình, hồ sơ, qua đó rút ngắn thời gian giải quyết, tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính; cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước của Thành phố. Kết quả đạt được dù mới chỉ là bước đầu nhưng đã cho thấy bước đột phá từ tư duy đến hành động của lãnh đạo Thành phố. Đối với lĩnh vực tài chính – ngân sách, phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2022, 06 tháng đầu năm 2023 UBND Thành phố tiếp tục ủy quyền cho UBND các quận, huyện, thị xã phê duyệt điều chỉnh tăng hệ số điều chỉnh giá đất làm cơ sở xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất đối với thửa đất có giá trị dưới 30 tỷ đồng⁶⁰, ủy quyền cho Sở Tài chính thực hiện một số quyền, trách nhiệm của UBND Thành phố (cơ quan đại diện chủ sở hữu) đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do UBND Thành phố thành lập⁶¹; hiện nay, UBND Thành phố đang xem xét phân cấp, ủy quyền một số thẩm quyền quản lý nhà nước của UBND Thành phố về giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố nhằm tăng tính chủ động của các cơ quan quản lý nhà nước trực tiếp, rút ngắn, đơn giản hóa quy trình ban hành quyết định, đẩy nhanh tiến độ thực hiện giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập của Thành phố.

- Thực hiện Chương trình số 02-CTr/TU ngày 17/3/2021 và Kết luận số 100-KL/TU ngày 05/12/2022 của Thành ủy Hà Nội, UBND Thành phố đã xây dựng, hoàn thiện Đề án quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công của thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025, định hướng giai đoạn 2026-2030 trình HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 10/3/2023. Trên cơ sở đó, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 2189/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 phê duyệt Đề án và ban hành Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 26/5/2023 để tổ chức triển khai thực hiện Đề án nhằm hướng tới mục tiêu hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách về quản lý, sử dụng tài sản công đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới, phòng, chống thất thoát, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng, cập nhật đầy đủ, khoa học cơ sở dữ liệu về tài sản

⁶⁰ Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 01/02/2023 của UBND Thành phố.

⁶¹ Quyết định số 5407/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND Thành phố.

công; xử lý, khắc phục dứt điểm các tồn tại, hạn chế trong quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công; phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công.

- Thực hiện Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025”; Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025; UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 06/6/2023 về sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025. Việc ban hành Kế hoạch số 166/KH-UBND nhằm mục tiêu cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của DNNN, tạo điều kiện để DNNN là lực lượng vật chất quan trọng của kinh tế Nhà nước, có vai trò dẫn dắt, mở đường cho các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác trong việc thực hiện các nhiệm vụ lớn, quan trọng của Thủ đô; quản lý chặt chẽ, bảo toàn và phát triển vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; Thành phố chỉ tập trung nắm giữ vốn tại các doanh nghiệp có vai trò quan trọng, hoạt động trong những ngành, lĩnh vực then chốt, thiết yếu đảm bảo an sinh xã hội, địa bàn quan trọng về quốc phòng, an ninh.

- Về công tác quyết toán dự án hoàn thành: Ngay từ đầu năm, UBND Thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị khẩn trương đẩy nhanh tiến độ quyết toán dự án hoàn thành. Đến ngày 02/6/2023, đã hoàn thành thẩm tra, phê duyệt quyết toán 25 dự án cấp Thành phố với giá trị quyết toán được duyệt là 2.528,24 tỷ đồng, giảm trừ 2,3 tỷ đồng so với giá trị đề nghị của chủ đầu tư.

- Về tham mưu ban hành cơ chế, chính sách về tài chính – ngân sách: Hiện nay, UBND Thành phố đang trình HĐND Thành phố (dự kiến thông qua tại kỳ họp tháng 07/2023) 14 Nghị quyết về các nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố cũng như các cơ chế, chính sách tài chính – ngân sách khác như: (1) Nghị quyết quy định mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; (2) Nghị quyết Quy định về chính sách miễn, giảm, phí, lệ phí khi người dân, cơ quan, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến; (3) Nghị quyết thông qua quy định về chính sách ưu đãi tiền thuê đất trong các lĩnh vực: Giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn thành phố Hà Nội; (4) Sửa đổi, bổ sung một số nội dung chi và mức chi thực hiện công tác điều tra dư luận xã hội, các cuộc điều tra thống kê do ngân sách Thành phố bảo đảm, chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam của Thành phố; (5) Nghị quyết quy định một số mức chi phục vụ các đại hội, hội

ngộ và các buổi làm việc của thành phố Hà Nội.

- Về công tác xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá: Trong 6 tháng đầu năm, UBND Thành phố đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành trong công tác rà soát danh mục các sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực quản lý nhưng chưa ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí, đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công; khẩn trương xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí, đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công trình UBND Thành phố ban hành làm cơ sở triển khai thực hiện. Tuy nhiên, tiến độ triển khai rà soát, xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước hiện nay vẫn chưa đảm bảo yêu cầu đề ra. Riêng đối với lĩnh vực giáo dục, ngày 26/12/2022, Ban Chỉ đạo Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế Thành phố có Thông báo số 14-TB/BCĐ Kết luận hội nghị lần thứ 6; trong đó yêu cầu: *“Giao Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố chỉ đạo hoàn thiện Đề án đánh giá thực trạng biên chế sự nghiệp khối giáo dục, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ giáo dục đào tạo, trình Ban Thường vụ Thành ủy (trình Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố nếu xét thấy cần thiết) cho ý kiến trước khi trình HĐND Thành phố xem xét, quyết định tại kỳ họp giữa năm 2023 để triển khai áp dụng trong năm học 2023-2024, đảm bảo chặt chẽ, chính xác, hợp lý, có thể thí điểm theo lộ trình...”*. UBND Thành phố đã tập trung chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tích cực triển khai xây dựng giá dịch vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập của Thành phố, báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố tại kỳ họp tháng 7/2023.

Ngoài ra, hiện nay UBND Thành phố đang báo cáo Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy xem xét thông qua, làm cơ sở ban hành quyết định phương án điều chỉnh giá nước sạch sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hà Nội.

4. Một số hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

- Công tác phân bổ dự toán của một số quận, huyện, thị xã còn chưa đảm bảo quy định như: chưa đảm bảo thời gian theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước⁶²; giao dự toán thu đầu giá tiền sử dụng đất chưa sát với số liệu các đơn vị xây dựng khi thảo luận dự toán năm 2023 với Sở Tài chính và số giao dự toán của UBND Thành phố; một số đơn vị chưa giao dự toán thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, vệ sinh môi trường; phân bổ từ nguồn tăng thu cho một số nội dung chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 2, Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước;... UBND Thành phố đã có Công văn số 881/UBND-KTTH ngày 29/3/2023 chấn chỉnh và chỉ đạo các quận, huyện, thị xã thực hiện các nhiệm vụ đã được Sở Tài chính chỉ ra khi kiểm tra công tác giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2023; hiện nay, UBND các quận, huyện, thị xã đang rà soát để trình HĐND quận, huyện, thị xã điều chỉnh lại các nội dung còn chưa đảm bảo quy định.

- Các khoản thu về nhà, đất đạt thấp so với dự toán và giảm mạnh so với

⁶² 04/30 HĐND quận, huyện (Long Biên, Hoàng Mai, Đan Phượng, Sóc Sơn) giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 chưa đảm bảo thời gian theo quy định của Điều 44, Luật NSNN năm 2015.

cùng kỳ chủ yếu do nguồn thu phát sinh ít, đồng thời công tác đấu giá đất các tháng đầu năm 2023 gặp nhiều khó khăn.

- Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm, chưa quyết liệt trong việc triển khai thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố về xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, giá, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách làm cơ sở để chuyển đổi từ hình thức cấp phát ngân sách bình quân sang hình thức đặt hàng, đấu thầu theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP. Một số lĩnh vực Trung ương chưa ban hành hướng dẫn xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ công sử dụng NSNN cho nên một số đơn vị chưa chủ động hoặc còn lúng túng trong việc rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN, định mức kinh tế - kỹ thuật đối với từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công tính đủ chi phí (trừ dịch vụ sự nghiệp công đã ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá).

- Mặc dù, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của Thành phố trong 06 tháng đầu năm 2023 đã có sự cải thiện so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, để đạt được kế hoạch giải ngân cả năm 2023 đạt trên 95%, cần sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị Thành phố để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 và 2022 kéo dài. Một số khó khăn chính ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và kết quả giải ngân của các dự án:

+ Khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, trọng tâm là việc xác định nguồn gốc đất, xác định giá đất, người dân chưa đồng thuận với phương án bồi thường, tái định cư... Đây là khó khăn, vướng mắc trong nhiều năm nhưng hiện nay vẫn chưa được giải quyết triệt để.

+ Một số dự án vẫn có khó khăn, vướng mắc liên quan đến biến động giá nguyên vật liệu; khó khăn trong nguồn cung nguyên vật liệu xây dựng (trong năm 2023 nhiều dự án lớn của Thành phố đang được triển khai).

+ Các dự án sử dụng vốn ODA gặp nhiều khó khăn, vướng mắc như Hiệp định vay vốn chưa được gia hạn; chậm phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án; vướng mắc liên quan đến sự khác biệt giữa quy định của hợp đồng FIDIC và pháp luật Việt Nam; vướng mắc quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức đơn giá, giá vật tư, thiết bị chuyên ngành đường sắt đô thị Việt Nam...

+ Bên cạnh đó, còn một số khó khăn, vướng mắc do hoàn thiện thủ tục đầu tư đối với các dự án lĩnh vực di tích trong Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực (giáo dục, y tế, di tích) còn chậm do phải thực hiện các thủ tục chuyên ngành nên cần phải xin ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên ngành.

+ Công tác đấu giá quyền sử dụng đất gặp nhiều khó khăn, dự báo còn tiếp tục khó khăn trong các tháng Quý II/2023 ảnh hưởng đến nguồn thu của cấp huyện và có tác động trực tiếp đối với các dự án đầu tư công cấp huyện và các dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ (đối với phần đối ứng của huyện, thị xã).

+ Trong các tháng đầu năm, đối với các dự án mới chủ yếu tập trung lựa chọn đơn vị thiết kế, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán và tổ chức đấu

thầu lựa chọn nhà thầu thi công, thực hiện công tác giải phóng mặt bằng nên chưa có khối lượng thanh toán.

III. NỘI DUNG CỤ THỂ TRÌNH HĐND THÀNH PHỐ

1. Về việc sử dụng một phần nguồn cải cách tiền lương còn dư để bố trí chi đầu tư phát triển

Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính – ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội quy định: *“Sau khi ngân sách thành phố Hà Nội đảm bảo đủ nguồn cải cách tiền lương và chính sách an sinh xã hội cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền, HĐND thành phố Hà Nội được quyết định sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách cấp thành phố và cho phép ngân sách cấp dưới sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để chi đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách thành phố Hà Nội.”*

Trong 6 tháng đầu năm, trên cơ sở rà soát nhu cầu đầu tư và nguồn cải cách tiền lương còn dư, một số quận, huyện đề xuất được sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để bổ sung vốn đầu tư XDCB năm 2023. Căn cứ đề xuất và nguồn lực đầu tư hiện có của các quận, huyện, UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố cho phép UBND các quận, huyện: Đống Đa, Ba Đình, Hoàng Mai, Gia Lâm và Đông Anh được sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách cấp mình để chi đầu tư XDCB năm 2023 với số tiền là 2.275.100 triệu đồng, cụ thể:

- Quận Đống Đa: 100.000 triệu đồng.
- Quận Ba Đình: 70.000 triệu đồng.
- Quận Hoàng Mai: 1.000.000 triệu đồng.
- Huyện Gia Lâm: 1.005.100 triệu đồng.
- Huyện Đông Anh: 100.000 triệu đồng.

(chi tiết tại Phụ lục số 5 đính kèm)

2. Về hỗ trợ chi thường xuyên cho các Ban Quản lý dự án Thành phố, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội không đủ nguồn tài chính để thực hiện chính sách tinh giản biên chế

UBND Thành phố xin ý kiến HĐND Thành phố thống nhất việc hỗ trợ chi thường xuyên cho các Ban Quản lý dự án Thành phố, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội không đủ nguồn tài chính để thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ về tinh giản biên chế, cụ thể như sau:

(1) Đối tượng áp dụng:

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao

thông thành phố Hà Nội, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội.

- Các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ chi thường xuyên để thực hiện chính sách tính giảm biên chế.

(2) Nguyên tắc hỗ trợ chi thường xuyên:

- Các Ban Quản lý dự án Thành phố, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội được xác định có tổng các khoản thu xác định mức tự chủ tài chính nhỏ hơn tổng chi hoạt động thường xuyên⁶³ do chi thực hiện chính sách tính giảm biên chế theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP thì được ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên.

- Không hỗ trợ chi thường xuyên để chi thu nhập tăng thêm và trích lập các Quỹ theo cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

(3) Cách xác định và mức hỗ trợ chi thường xuyên:

- Số chênh lệch thu chi hoạt động thường xuyên được xác định theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm các khoản chi trích lập các quỹ, chi trả thu nhập tăng thêm cho người lao động). Mức hỗ trợ chi thường xuyên là số được bổ sung dự toán bằng số chênh lệch thu nhỏ hơn chi thường xuyên của đơn vị nhưng tối đa không vượt quá số kinh phí thực hiện chính sách tính giảm biên chế của đơn vị.

- Kết thúc năm tài chính, sau khi hạch toán đầy đủ các khoản thu, chi thường xuyên giao tự chủ, trích khấu hao tài sản cố định (nếu có), nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước, trích lập nguồn cải cách tiền lương theo quy định; đối với phân chênh lệch thu lớn hơn chi thường xuyên giao tự chủ (nếu có), đơn vị có trách nhiệm nộp trả ngân sách cấp Thành phố, tối đa bằng số kinh phí ngân sách đã hỗ trợ.

(4) Thời gian thực hiện: kể từ ngày 20/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023.

3. Về hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các tổ chức quản lý, khai thác công trình thủy lợi

- Ngoài phần kinh phí nhà nước đặt hàng các tổ chức quản lý, khai thác công trình thủy lợi để thực hiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh, xã hội theo đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi được HĐND Thành phố thông qua và UBND Thành phố quyết định cụ thể năm 2023, HĐND Thành phố thống nhất hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các tổ chức quản lý, khai thác công trình thủy lợi theo nguyên tắc: Chi phí hỗ trợ tối đa cho từng tổ chức quản lý, khai thác công trình thủy lợi không vượt quá chênh lệch giữa chi phí thực tế thực hiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi

⁶³ Các khoản thu và các khoản chi xác định mức độ tự chủ tài chính xác định theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật và chi phí đặt hàng theo đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi, trong đó:

+ Đối với công trình, diện tích tưới tiêu do Thành phố đảm bảo: Thành phố đặt hàng và hỗ trợ từ ngân sách cấp Thành phố.

+ Đối với công trình, diện tích tưới tiêu do quận huyện đảm bảo: các quận huyện đặt hàng và hỗ trợ từ ngân sách cấp quận huyện.

- Giao UBND Thành phố chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng các nội dung và mức hỗ trợ cụ thể, tham mưu UBND Thành phố xin ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính trước khi UBND Thành phố quyết định ban hành, làm cơ sở triển khai thực hiện trong năm 2023.

IV. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

Năm 2023 là năm giữa nhiệm kỳ có ý nghĩa quan trọng trong việc tăng tốc thực hiện và phấn đấu hoàn thành mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội khóa XVII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, cũng là năm tiếp tục đẩy mạnh việc phục hồi và phát triển kinh tế sau đại dịch Covid-19. Để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 theo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, Nghị quyết của HĐND Thành phố, với chủ đề công tác năm 2023 là năm *“Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển”* và quyết tâm hoàn thành cao nhất các mục tiêu các Chương trình của Thành ủy, Nghị quyết của HĐND, trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ tài chính – ngân sách trong 6 tháng đầu năm 2023, UBND Thành phố tiếp tục tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã được HĐND Thành phố quyết nghị tại Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 trong 06 tháng cuối năm 2023, trong đó: UBND Thành phố đặc biệt quan tâm thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

1. Đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh gắn với chuyển đổi số và phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn Thành phố tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả và trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã

- Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn Thành phố theo Nghị quyết của HĐND Thành phố⁶⁴ và Quyết định, Kế hoạch của UBND Thành phố⁶⁵, kịp thời tổng hợp, báo cáo khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để có giải pháp tháo gỡ hoặc điều chỉnh cho phù

⁶⁴ Các Nghị quyết của HĐND Thành phố: 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 thông qua Đề án phân cấp, ủy quyền; 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 ban hành quy định phân cấp quản lý nhà nước về một số lĩnh vực kinh tế - xã hội của Thành phố đối với những nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.

⁶⁵ Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND Thành phố về việc ban hành quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố; Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 14/10/2022 của UBND Thành phố về việc thực hiện 02 Nghị quyết của HĐND Thành phố về phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội.

hợp; tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số, nhất là triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06), bảo đảm đúng lộ trình, tiến độ đề ra; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là cắt giảm các quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và triển khai thực hiện hiệu quả việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND Thành phố; đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ và đổi mới việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, số hóa và thực hiện chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện; khẩn trương khắc phục các tồn tại, hạn chế về cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm năm 2022 theo Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 27/4/2023, 160/KH-UBND ngày 31/5/2023; tiếp tục rà soát, thống kê, xây dựng các quy trình giải quyết công việc nội bộ ngoài thủ tục hành chính, gồm quy trình giải quyết công việc của từng cơ quan và quy trình liên thông giữa các cơ quan hành chính thuộc Thành phố.

- Các sở, ban ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã đề cao tinh thần, trách nhiệm, quyết tâm, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH, Dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; cụ thể hóa để triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao năm 2023 bằng các kết quả, sản phẩm cụ thể; theo dõi sát tình hình thực tiễn, tăng cường kiểm tra, đôn đốc, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh và tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ; tiếp tục phát huy hiệu quả của Tổ công tác kiểm tra, theo dõi và đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố⁶⁶; tiếp tục đổi mới tư duy, phương thức quản lý, điều hành bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, tránh khuynh hướng “tô hồng”, thiếu thực tế trong chỉ đạo, điều hành; khi phân giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị phải đảm bảo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm”, “một việc – một đầu mối xuyên suốt” và phù hợp với thực tiễn, chức năng, nhiệm vụ, từ đó đảm bảo các công việc được xử lý, giải quyết được trôi chảy, thông suốt và hiệu quả hơn; chấm dứt tình trạng sợ trách nhiệm, không dám làm, không dám tham mưu, đề xuất của một bộ phận cán bộ, công chức, tình trạng đùn đẩy trách nhiệm giữa các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã, dứt khoát không xử lý những nhiệm vụ không thuộc thẩm quyền và không đùn đẩy trách nhiệm của mình lên cấp trên và cho các cơ quan khác; phản ứng chính sách, xử lý các thủ tục, nhất là với người dân và doanh nghiệp nhanh chóng, kịp thời, linh hoạt, hiệu quả hơn nữa...

- Các sở, ban ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục đồng hành, hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp phát triển, coi việc tháo gỡ các rào cản, khó khăn cho doanh nghiệp là nhiệm vụ chính trị hàng đầu; khơi thông các

⁶⁶ Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 của UBND Thành phố.

điểm nghẽn với phương châm "sớm nhất, hiệu quả nhất" góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng thông thoáng, thuận lợi, an toàn và thân thiện để hướng tới mục tiêu phát triển, nuôi dưỡng nguồn thu bền vững, lâu dài; cần đổi mới nâng cao hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại, đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử, nhất là thương mại điện tử xuyên biên giới nhằm khai thác và thúc đẩy các chuỗi cung ứng, lưu thông, mở rộng thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu.

2. Thực hiện phần đấu hoàn thành toàn diện và vượt dự toán thu NSNN được giao ở mức cao nhất; tích cực hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi và phát triển kinh tế, nuôi dưỡng nguồn thu

- Cơ quan thuế, hải quan chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan bám sát mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2023, xây dựng kịch bản thu ngân sách, xác định rõ mục tiêu phần đấu trong các tháng, quý còn lại để thu đúng, thu đủ, hoàn thành toàn diện và vượt dự toán thu NSNN; khẩn trương khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong việc tổ chức thực hiện thu NSNN được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm năm 2022 theo Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 17/5/2023 của UBND Thành phố. Tăng cường sự phối hợp các Bộ, ngành và địa phương trong công tác kết nối, khai thác, đối chiếu chéo thông tin chống chuyển giá, trốn thuế, quản lý hiệu quả các nguồn thu phát sinh từ các giao dịch thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh qua mạng; tập trung quản lý đối với hoạt động chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng bất động sản, hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản, thuế thu nhập cá nhân của cá nhân có nhiều nguồn thu nhập... ; kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế giá trị gia tăng; thực hiện quyết liệt các biện pháp đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế. Đẩy mạnh điện tử hóa trong quản lý thuế, hiện đại hóa quản lý thu ở tất cả các khâu như quản lý đăng ký, kê khai, nộp thuế, hoàn thuế điện tử, thực hiện phân tích rủi ro, quản lý nợ đọng thuế theo phương thức điện tử, quản lý hóa đơn điện tử, tiếp tục điện tử hóa đối với công tác quản lý lệ phí trước bạ, cho thuê nhà, các loại phí, lệ phí... Đồng bộ, phối hợp với Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế và Tổng cục Hải quan trong việc kết nối cơ sở dữ liệu với các cơ quan có liên quan để quản lý đối với các nguồn thu từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản, thúc đẩy chuyển đổi số trong toàn ngành Thuế, Hải quan; từng bước hoàn thiện hệ thống thuế theo Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 28/02/2023 của UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030.

- UBND các quận, huyện, thị xã rà soát kết quả thực hiện kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021, 2022 và 06 tháng đầu năm 2023; bổ sung quỹ đất đủ điều kiện tổ chức đấu giá theo quy định; chủ động đẩy nhanh công tác phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất đối với thửa đất có giá trị dưới 30 tỷ đồng theo nội dung đã được UBND Thành phố ủy quyền tại Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 01/02/2023; đẩy nhanh tiến độ đấu giá quyền sử dụng đất theo kế hoạch được phê duyệt và đôn đốc thu tiền sử dụng đất, đảm bảo nộp đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền các

khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy nhanh công tác xác định giá đất đối với thửa đất có giá trị từ 30 tỷ đồng trở lên; khẩn trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị để đảm bảo tiến độ đấu giá quyền sử dụng đất; khẩn trương tham mưu xây dựng Đề án khai thác quỹ đất phụ cận đường Vành đai 4 để hướng tới tạo nguồn vốn đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố và tham mưu Thành phố đẩy mạnh ủy quyền quyết định giá đất cụ thể theo Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 06/5/2023 của Chính phủ.

- Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát quỹ đất đối ứng của các dự án BT không đủ điều kiện triển khai theo Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư để tham mưu UBND Thành phố giao các đơn vị của Thành phố thực hiện đầu tư hạ tầng các ô đất và triển khai các thủ tục đấu giá các ô đất đối ứng này đảm bảo nguồn lực thực hiện các dự án theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được phê duyệt; dự kiến số thu tiền sử dụng đất của từng ô đất đối ứng của các dự án BT không đủ điều kiện triển khai theo Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư theo từng năm 2023, 2024, 2025 và cả giai đoạn 2023-2025. Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế thành phố Hà Nội và các đơn vị liên quan rà soát, đẩy nhanh tiến độ xác định nghĩa vụ tài chính về đất của các dự án giao đất có thu tiền sử dụng đất; rà soát các dự án nợ nghĩa vụ tài chính kéo dài, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất của dự án để đề xuất các biện pháp xử lý dứt điểm; phân loại và xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc (nhất là vướng mắc đã tồn tại nhiều năm về quy trình, thủ tục trong việc giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá đất, nghĩa vụ tài chính đất đai) để đảm bảo hoàn thành dự toán thu tiền sử dụng đất được giao theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại Công văn số 140/UBND-KTTH ngày 16/01/2023.

3. Tổ chức điều hành, quản lý chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN; dứt điểm xử lý các khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2023

- Chủ động điều hành đảm bảo cân đối ngân sách địa phương các cấp, tổ chức chi ngân sách theo dự toán, khả năng thu ngân sách và tiến độ thực hiện một số nguồn thu gắn với dự toán chi đầu tư phát triển. Tiếp tục thực hiện các biện pháp hữu hiệu, cơ cấu lại thu, chi NSNN theo hướng cân đối hợp lý nguồn thu từ thuế, phí cho chi thường xuyên, góp phần tích lũy nguồn lực cho chi đầu tư phát triển, quản lý chặt chẽ chi NSNN, chỉ ban hành chính sách làm tăng chi NSNN khi có nguồn đảm bảo. Đồng thời, thực hiện cắt giảm chi tương ứng khi thu không đạt dự toán.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý tài chính ngân sách từ khâu lập dự toán, chấp hành dự toán, quyết toán ngân sách; cần tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc quản lý, sử dụng NSNN, xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh tiêu cực, thất thoát, lãng phí; kịp thời điều hòa, điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước

để dành nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ cấp thiết, cấp bách của Thành phố; nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước.

- Đẩy mạnh cơ cấu lại chi đầu tư công, nâng cao hiệu lực, hiệu quả phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công, kiên quyết cắt giảm, điều chuyển vốn từ các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; xác định kết quả giải ngân vốn đầu tư công là một tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu và tập thể, cá nhân liên quan. Tăng cường và đề cao vai trò, trách nhiệm của tập thể và cá nhân người đứng đầu (đặc biệt trong việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư). Các chủ đầu tư khẩn trương thực hiện quyết toán hợp đồng A-B theo đúng quy định của Luật Xây dựng, đẩy nhanh giải ngân thanh toán cho nhà thầu và hoàn chỉnh hồ sơ quyết toán theo quy định; rà soát, thu hồi các khoản tạm ứng quá hạn theo đúng quy định tại Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán sử dụng vốn đầu tư công; khẩn trương lập hồ sơ quyết toán các dự án hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 641/UBND-KTTH ngày 13/3/2023 về thực hiện quyết toán dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công.

Đồng thời, các cơ quan, đơn vị tập trung thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ đã được nêu tại Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 02/03/2023 của UBND Thành phố về khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công của Thành phố được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm công tác năm 2022 và đẩy nhanh thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023; thường xuyên tổ chức cuộc họp giao ban để giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của từng dự án đầu tư (giải phóng mặt bằng, biến động về giá, thủ tục đầu tư...) và đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án; khẩn trương hoàn tất công tác nghiệm thu, thanh toán và giải ngân vốn khi có khối lượng, không để dồn thanh toán vào cuối năm. Ưu tiên nguồn lực và tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ triển khai công trình, dự án lớn và quan trọng của Thành phố như dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4, các dự án thuộc kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực (y tế, di tích, giáo dục) của Thành phố,...

- Các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị sự nghiệp công lập, các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố tập trung:

+ Giải ngân kinh phí để thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ đã giao từ dự toán đầu năm, tránh dồn chi vào thời điểm cuối năm.

+ Chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố trong việc tập trung tham mưu trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới định mức kinh tế - kỹ thuật, làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích sử dụng ngân sách nhà nước trong các lĩnh vực, hoàn thành trong 6 tháng cuối năm 2023 làm cơ sở để chuyển đổi từ hình thức cấp phát ngân sách theo dự toán sang hình thức đặt hàng, đấu thầu theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, góp phần tạo

nguồn thu, nâng mức tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố theo lộ trình đề ra; kịp thời báo cáo UBND Thành phố các khó khăn, vướng mắc để tháo gỡ hoặc báo cáo Trung ương giải quyết theo thẩm quyền. Riêng lĩnh vực giáo dục, nghiên cứu đề tổ chức triển khai ngay việc đặt hàng lĩnh vực giáo dục từ năm học 2023-2024 sau khi giá dịch vụ giáo dục được HĐND Thành phố ban hành.

+ Tiếp tục triển khai tích cực, có hiệu quả Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 06/7/2022 của UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội sang tự chủ tài chính năm 2021 và giai đoạn 2022-2025, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu từng năm và cả giai đoạn, số lượng các đơn vị tự chủ và nâng mức tự chủ; Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 06/6/2023 của UBND Thành phố về sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025.

+ Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công lập, cơ chế giám sát, đánh giá kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công...

+ Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công của thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025, định hướng giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 10/03/2023 của HĐND Thành phố, Quyết định số 2189/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 của UBND Thành phố và Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 26/5/2023 của UBND Thành phố, trong đó trong 6 tháng cuối năm 2023 tập trung chỉ đạo triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm: (1) Rà soát để phân cấp/ủy quyền thẩm quyền quyết định của UBND Thành phố/Chủ tịch UBND Thành phố trong công tác quản lý tài sản công, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tinh thần Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; (2) Ban hành Kế hoạch đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng rà soát, điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất, đảm bảo sử dụng nhà, đất đúng tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm, hiệu quả; (3) Tập trung, đẩy nhanh tiến độ trình phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng và diện tích chuyên dùng theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại Công văn số 1299/UBND-KTTH ngày 04/5/2023 và Công văn số 183/UBND-KT ngày 18/01/2022; (4) Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về tài sản công khởi hành chính sự nghiệp (trụ sở làm việc, ô tô, tài sản khác) của Thành phố.

+ Chủ động nguồn lực để kịp thời thực hiện chính sách tiền lương theo mức lương cơ sở 1.800.000 đồng/tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức từ ngày 01/7/2023 theo quy định tại Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

+ UBND các huyện (Đông Anh, Gia Lâm, Thanh Trì, Hoài Đức, Đan Phượng) khẩn trương phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các tiêu chí chưa đạt, trong đó chủ động ưu tiên cân đối nguồn vốn ngân sách huyện trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm để đầu tư xây dựng các công trình, dự án đảm bảo hoàn thành các tiêu chí lên quận.

Ngoài ra, đề nghị Sở Tài chính chủ động bám sát, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ Tài chính để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về đề xuất không xem xét chỉ tiêu cân đối thu - chi ngân sách đối với cấp xã khi thực hiện Đề án huyện phát triển thành quận theo Công văn số 1159/UBND-KTTH ngày 19/4/2023 của UBND Thành phố gửi Bộ Tài chính.

+ Các Sở, ngành kịp thời tham mưu các cơ chế, chính sách theo chức năng, nhiệm vụ, báo cáo các Bộ, ngành liên quan nếu có vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư.

4. Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính – NSNN; nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra của thanh tra các sở, ngành và của Thành phố; rà soát, thực hiện nghiêm túc các kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước, các kết luận và kiến nghị giám sát của HĐND Thành phố trong lĩnh vực tài chính – ngân sách

- Yêu cầu các đơn vị sử dụng ngân sách phải quản lý chi NSNN chặt chẽ theo dự toán, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc nâng cao hiệu quả sử dụng, quản lý ngân sách, tài sản công được giao. Trong đó, rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, định mức phân bổ, định mức chi tiêu ngân sách trong trường hợp cần thiết. Bên cạnh đó, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm soát chi NSNN để đảm bảo chi đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; xử lý nghiêm các sai phạm về quản lý tài chính ngân sách và quản lý tài sản của nhà nước; thu hồi đầy đủ vào NSNN đối với các khoản chi sai chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi.

Ngoài việc phải tuân thủ pháp luật về quản lý ngân sách, các cấp, các ngành và đơn vị sử dụng ngân sách cũng phải tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật và sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả trên các lĩnh vực như: quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, công sản, đầu tư xây dựng cơ bản... bởi các lĩnh vực này thường dễ phát sinh sai phạm dẫn đến thất thoát, lãng phí lớn cho NSNN. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; nâng cao hiệu lực công tác quản lý, giám sát của cơ quan nhà nước.

- Tăng cường chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra việc phân bổ, giao dự toán; đôn đốc và có giải pháp cụ thể để các đơn vị thực hiện nộp kịp thời các khoản thu vào NSNN mà cơ quan thanh tra, kiểm toán đã kết luận, kiến nghị. Các sở, ban, ngành, đơn vị và UBND các quận, huyện, thị xã được cơ quan thanh tra, kiểm toán hoặc Đoàn giám sát của HĐND Thành phố kết luận, kiến nghị phải xây dựng kế hoạch khắc phục các tồn tại, hạn chế trong việc tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị trong lĩnh vực tài chính – ngân sách, trong đó: cần xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp, biện pháp khắc phục; phân công rõ tập thể, cá nhân có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và lộ trình triển khai thực hiện cụ thể. Đồng thời, thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm toán và Đoàn giám sát của HĐND Thành phố; bảo đảm chứng từ, tài liệu chứng minh kết quả thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện.



Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên, đôn đốc các cá nhân, đơn vị thực hiện các kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán; có chế tài xử lý nghiêm khắc đối với cá nhân, tập thể chậm, chây ỳ thực hiện..., tăng cường kiểm tra, giám sát và biện pháp xử lý kịp thời Thủ trưởng các đơn vị không thực hiện kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm toán hoặc không thực hiện chế độ báo cáo theo đúng quy định...

5. Tập trung tham mưu rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách để đưa vào dự thảo Luật Thủ đô (sửa đổi)

Việc sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá của nhiệm kỳ 2020-2025 được đề ra tại Nghị quyết Đại hội lần thứ XVII Đảng bộ thành phố. Để bảo đảm tiến độ trình Quốc hội Dự án Luật Thủ đô (sửa đổi) theo quy trình 2 kỳ họp (trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 6, tháng 10/2023 và xem xét thông qua tại kỳ họp thứ 7, tháng 5/2024), các cơ quan, đơn vị tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân, doanh nghiệp để có nhận thức đúng, đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng đặc biệt của việc xây dựng Luật Thủ đô (sửa đổi); tích cực tham gia vào quá trình xây dựng, đóng góp ý kiến hoàn thiện cho dự án Luật Thủ đô (sửa đổi), trong đó: tập trung tham mưu rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách các nhóm chính sách như: tổ chức chính quyền Thủ đô; thu hút, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển Thủ đô; tài chính - ngân sách và huy động nguồn lực cho phát triển của Thủ đô; phát triển đô thị và cơ sở hạ tầng kỹ thuật, giao thông, mở rộng và nâng cao chất lượng giáo dục, y tế công cộng của Thủ đô... đảm bảo tiến độ xây dựng Luật Thủ đô (sửa đổi) của Trung ương.

Ngày 09/6/2023, UBND Thành phố đã họp xem xét, cho ý kiến đối với Báo cáo “Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023” và có Thông báo kết luận số 577/TB-UBND ngày 14/6/2023. Trên cơ sở ý kiến tham gia của các đại biểu dự họp, UBND Thành phố đã tiếp thu, hoàn thiện Báo cáo.

UBND Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND Thành phố (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND Thành phố (để báo cáo);
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban KTNS-HĐND Thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thuế, Cục Hải quan, KBNN Hà Nội;
- VPUB: CVP, các PCVP, KTTH;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Minh Hải



KẾT QUẢ THỰC HIỆN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số ~~197~~/BC-UBND ngày ~~16~~/6/2023 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán 2022	Ước thực hiện năm 2022 (đã báo cáo HĐND tháng 12/2022)		Thực hiện 2022 (rà soát tại thời điểm báo cáo)		So sánh TH 2022 với UTH đã báo cáo HĐND	
			Tổng số	So với dự toán	Tổng số	So với dự toán	Chênh lệch	Tỷ lệ
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/3	8=6-4	9=8/4
I	Tổng thu NSNN trên địa bàn	311.650.672	332.960.683	106,8%	333.758.235	107,1%	797.552	0,2%
1	Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu	21.900.000	24.920.000	113,8%	26.318.681	120,2%	1.398.681	5,6%
2	Thu dầu thô	1.100.000	3.700.000	336,4%	2.899.942	263,6%	-800.058	-21,6%
3	Thu nội địa	288.650.672	304.319.672	105,4%	303.917.264	105,3%	-402.408	-0,1%
	Trong đó:							
	- Thu tiền sử dụng đất	20.000.000	17.000.000	85,0%	14.483.800	72,4%	-2.516.200	-14,8%
	- Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế (NSTW hưởng 100%)	49.200.000	63.421.000		55.696.992		-7.724.008	-12,2%
4	Thu viện trợ không hoàn lại	-	21.011		622.347		601.336	2862,0%
II	Thu ngân sách địa phương hưởng theo điều tiết	98.939.012	95.136.127	96,2%	91.361.302	92,3%	-3.774.825	-4,0%
III	Chi ngân sách địa phương	106.925.879	97.426.684	91,1%	94.021.414	87,9%	-3.405.270	-3,5%
1	Chi đầu tư phát triển	51.072.952	46.022.286	90,1%	45.315.193	88,7%	-707.093	-1,5%
2	Chi thường xuyên	53.281.899	50.883.938	95,5%	48.335.633	90,7%	-2.548.305	-5,0%
3	Chi trả nợ lãi các khoản huy động	510.000	510.000	100,0%	360.128	70,6%	-149.872	-29,4%
4	Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	10.460	10.460	100,0%	10.460	100,0%	0	0,0%
5	Dự phòng ngân sách	2.050.568		0,0%		0,0%	0	
6	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	-						

**ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
TRÊN ĐỊA BÀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

(Kèm theo Báo cáo số **197**/BC-UBND ngày **16/6/2023** của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2023	6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023		
			ƯỚC THỰC HIỆN	TỶ LỆ (%) ƯỚC THỰC HIỆN SO VỚI	
				Dự toán	Cùng kỳ
	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (I+II+III)	352.919.320	220.120.614	62,4%	122,9%
I	THU NỘI ĐỊA	323.802.000	207.179.564	64,0%	125,7%
1	Thu từ khu vực DNNN do Trung ương quản lý	56.881.000	40.471.301	71,2%	140,1%
	- Thuế giá trị gia tăng	20.099.000	6.746.459	33,6%	79,5%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	31.457.000	30.755.809	97,8%	175,6%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	4.443.000	2.183.310	49,1%	116,7%
	<i>Tr.đó: Thu từ hàng hóa nhập khẩu do CSKD nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước</i>	<i>1.000</i>	<i>994</i>		
	- Thuế tài nguyên	12.000	63.316	527,6%	177,8%
	- Thu từ khí thiên nhiên	870.000	722.406	83,0%	73,7%
2	Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý	2.035.000	1.132.120	55,6%	119,7%
	- Thuế giá trị gia tăng	875.000	457.809	52,3%	104,0%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	770.000	505.152	65,6%	161,8%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	315.000	136.023	43,2%	87,0%
	<i>Tr.đó: Thu từ hàng hóa nhập khẩu do CSKD nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước</i>	<i>800</i>	<i>248</i>	<i>31,0%</i>	<i>44,3%</i>
	- Thuế tài nguyên	75.000	33.136	44,2%	88,9%
3	Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài	23.676.000	13.724.777	58,0%	122,1%
	- Thuế giá trị gia tăng	8.904.000	3.839.219	43,1%	106,9%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.972.000	8.605.017	71,9%	141,3%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	2.792.000	1.277.227	45,7%	82,1%
	<i>Tr.đó: Thu từ hàng hóa nhập khẩu do CSKD nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước</i>	<i>300.000</i>	<i>125.504</i>	<i>41,8%</i>	<i>93,6%</i>
	- Thuế tài nguyên	8.000	3.314	41,4%	96,9%
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	74.196.000	42.957.777	57,9%	107,0%
	- Thuế giá trị gia tăng	31.887.000	12.522.069	39,3%	89,9%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	41.244.000	29.840.344	72,4%	116,2%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	1.050.000	587.601	56,0%	113,7%
	<i>Tr.đó: Thu từ hàng hóa nhập khẩu do CSKD nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước</i>	<i>180.000</i>	<i>59.355</i>	<i>33,0%</i>	<i>68,8%</i>
	- Thuế tài nguyên	15.000	7.763	51,8%	106,5%
5	Thuế thu nhập cá nhân	38.500.000	21.332.752	55,4%	99,4%
6	Thuế bảo vệ môi trường	5.850.000	1.422.796	24,3%	61,4%
	<i>Trong đó: - Thu từ hàng hóa nhập khẩu</i>	<i>2.340.000</i>	<i>720.006</i>	<i>30,8%</i>	<i>59,8%</i>
	<i>- Thu từ hàng hóa sản xuất trong nước</i>	<i>3.510.000</i>	<i>702.790</i>	<i>20,0%</i>	<i>63,1%</i>
7	Lệ phí trước bạ	8.400.000	3.243.570	38,6%	79,4%
8	Thu phí, lệ phí	17.500.000	8.687.390	49,6%	98,5%
	- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước trung ương thu	16.300.000	6.591.789	40,4%	82,5%
	- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước địa phương thu	1.200.000	2.095.601	174,6%	253,1%
	<i>Trong đó: Phí BVMT đối với khai thác khoáng sản</i>	<i>4.000</i>			
9	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	560.000	120.205	21,5%	53,2%
10	Thu tiền thuê đất, mặt nước	5.600.000	1.730.000	30,9%	65,4%
11	Thu tiền sử dụng đất	17.000.000	3.600.000	21,2%	52,3%
	- Thu do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc TW quản lý				
	- Thu do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc ĐP quản lý	17.000.000	3.600.000	21,2%	52,3%
12	Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước	500.000	171.218	34,2%	167,1%
13	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	320.000	163.835	51,2%	113,8%
14	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước	22.000	20.130	91,5%	122,9%
	<i>Trong đó: - Cơ quan Trung ương cấp</i>	<i>17.000</i>	<i>16.897</i>	<i>99,4%</i>	<i>126,3%</i>
	<i>- Cơ quan địa phương cấp</i>	<i>5.000</i>	<i>3.232</i>	<i>64,6%</i>	<i>107,5%</i>
15	Thu khác ngân sách	8.000.000	3.657.460	45,7%	136,0%
	- Thu khác ngân sách trung ương	5.800.000	3.153.620	54,4%	192,8%
	- Thu khác ngân sách địa phương	2.200.000	503.840	22,9%	46,4%
16	Thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích,... tại xã	150.000	106.174	70,8%	111,9%
17	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế NSDP hưởng 100%	485.000	6.533.961	1347,2%	1843,4%
18	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế NSTW hưởng 100%	60.027.000	37.617.921	62,7%	119,8%
19	Chênh lệch thu chi ngân hàng nhà nước	4.100.000	20.486.177	499,7%	864,9%
II	THU TỪ DẦU THỎ	2.100.000	1.677.073	79,9%	134,4%
III	THU TỪ HOẠT ĐỘNG XUẤT, NHẬP KHẨU	27.000.000	11.258.000	41,7%	86,6%
1	Thuế xuất khẩu	62.000	55.000	88,7%	179,5%
2	Thuế nhập khẩu	6.299.000	1.620.000	25,7%	69,6%
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt	730.000	1.460.000	200,0%	397,7%
4	Thuế giá trị gia tăng	19.900.000	8.090.000	40,7%	79,0%
5	Thuế bảo vệ môi trường	9.000	3.000	33,3%	72,6%
IV	THU VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI	17.320	5.977	34,5%	334,6%

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023(Kèm theo Báo cáo số ~~197~~ /BC-UBND ngày 16 /6/2023 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán	6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023		
			ƯỚC THỰC HIỆN	TỶ LỆ ỨTH/DT (%)	SỐ VỚI CÙNG KỲ (%)
	TỔNG SỐ	105.089.381	39.769.398	37,8%	126,8%
I	Chi đầu tư phát triển	46.946.267	14.550.000	31,0%	135,0%
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	45.896.267	14.409.639	31,4%	146,3%
1.1	Chi từ nguồn XDCCB trong nước	42.524.846	13.277.639	31,2%	146,8%
1.2	Chi XDCCB bằng nguồn vốn ngoài nước	3.371.421	1.132.000	33,6%	141,5%
2	Chi đầu tư trở lại cho các quận, huyện, thị xã từ tiền thuê đất trả tiền một lần	900.000	0	0,0%	
3	Bổ sung vốn cho các quỹ và ủy thác NH chính sách cho vay giải quyết việc làm, hỗ trợ nhà ở hộ nghèo	140.000	140.000	100,0%	15,1%
4	Đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, đầu tư trở lại từ tiền nhà, đất và hỗ trợ các dự án xã hội hóa	10.000	361	3,6%	
II	Chi thường xuyên	55.783.495	25.183.690	45,1%	124,4%
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	18.315.292	7.418.230	40,5%	105,9%
2	Chi khoa học và công nghệ	657.983	238.980	36,3%	168,3%
3	Chi quốc phòng	1.266.659	672.270	53,1%	103,1%
4	Chi an ninh, trật tự, an toàn xã hội	1.220.825	629.940	51,6%	170,2%
5	Chi y tế, dân số và gia đình	3.319.113	2.192.210	66,0%	131,7%
6	Chi văn hóa thông tin	854.531	283.620	33,2%	134,2%
7	Chi phát thanh, truyền hình	251.933	168.180	66,8%	471,4%
8	Chi thể dục thể thao	790.238	326.720	41,3%	111,9%
9	Chi bảo vệ môi trường	3.062.081	1.398.840	45,7%	128,2%
10	Chi các hoạt động kinh tế	11.653.722	5.306.630	45,5%	187,1%
11	Chi quản lý hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể	8.031.619	3.898.890	48,5%	114,6%
12	Chi bảo đảm xã hội	5.210.052	2.301.470	44,2%	101,2%
13	Chi sự nghiệp khác	1.149.447	347.710	30,3%	126,2%
III	Chi trả nợ lãi do chính quyền địa phương vay	90.000	25.248	28,1%	7,6%
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	10.460	10.460	100,0%	100,0%
V	Dự phòng ngân sách	2.259.159			
VI	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương				

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH CẤP THÀNH PHỐ NĂM 2023
(Cập nhật đến hết ngày 08/6/2023)

(Kèm theo Báo cáo số ~~197~~ /BC-UBND ngày ~~16~~ /6/2023 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Đơn vị hưởng	Số tiền	Ghi chú
	<u>TỔNG SỐ</u>		<u>276.506,0</u>	
1	Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND Thành phố về việc bổ sung kinh phí khám bệnh, chữa bệnh đối với người bệnh Covid-19	Sở Y tế	276.506,0	

BIỂU TỔNG HỢP SỬ DỤNG NGUỒN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG CÒN DƯ CHO CHI ĐẦU TƯ NĂM 2023 CỦA MỘT SỐ QUẬN, HUYỆN

(Kèm theo Báo cáo số 197 /BC-UBND ngày 16 / 8 /2023 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên quận, huyện	Nguồn CCTL còn dư		Nhu cầu chi đầu tư năm 2023	Nguồn đã cân đối cho chi đầu tư XDCB 2023		Đề xuất sử dụng nguồn CCTL cho chi đầu tư năm 2023	Ghi chú
		Năm 2022	Dự kiến cả giai đoạn 2023-2025		Tổng số	Trong đó: nguồn CCTL đã giao đầu năm		
A	B	I	2	3	4	5	6	7
	Tổng số	11.528.129	13.265.948	9.555.455	6.314.355	740.000	2.275.100	
1	Quận Đống Đa	1.957.049	2.114.188	690.003	590.003	260.000	100.000	
2	Quận Ba Đình	3.093.836	3.422.223	741.839	671.839	380.000	70.000	
3	Quận Hoàng Mai	3.503.924	3.910.411	1.682.499	682.499	100.000	1.000.000	
4	Huyện Gia Lâm	2.624.735	3.199.756	2.170.035	1.164.935		1.005.100	
5	Huyện Đông Anh	348.585	619.370	4.271.079	3.205.079		100.000	